

Bài 2

第二課

Ngày: _____

TÔI MUỐN MUA ...

我想買 ...

*** 連連看，再說說看。



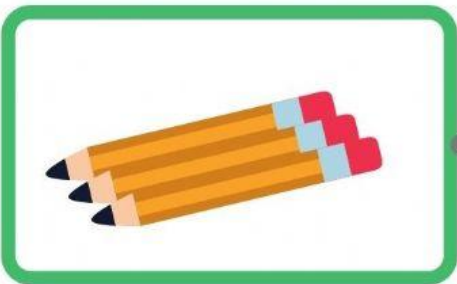
• bốn chai nước mắm



• ba cây bút chì



• hai trái chanh



• một gói bánh